

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 25/2024/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị
di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy

định về bảo quản, tu bổ phục hồi di tích;

Căn cứ Thông tư số 18/2022/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1076/TTr-SVHTTDL ngày 15 tháng 5 năm 2024 và Công văn số 1649/SVHTTDL-QLVH ngày 11 tháng 7 năm 2024; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 76/BC-STP ngày 26 tháng 4 năm 2024 và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 và thay thế Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng và Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Trần Hoàng Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa
và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**
(Kèm theo Quyết định số: 25/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh (sau đây gọi chung là di tích) đã được xếp hạng quốc gia đặc biệt, quốc gia, cấp tỉnh, di tích đã được kiểm kê theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các tổ chức, cá nhân tham gia công tác quản lý nhà nước về di tích, hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.
- Các di tích đã được xếp hạng quốc gia đặc biệt, quốc gia, cấp tỉnh và di tích đã được kiểm kê, bảo vệ theo quy định của Luật Di sản văn hóa.

Điều 3. Mục tiêu quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích

- Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân và toàn xã hội trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; đáp ứng nhu cầu về văn hóa ngày càng cao của Nhân dân; giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc.
- Xây dựng các biện pháp quản lý cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm làm tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của Luật Di sản văn hóa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.
- Tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động mọi nguồn lực nhằm đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích và lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích

1. Đảm bảo an toàn cho các di tích trên địa bàn tỉnh trước những tác động xấu của môi trường thiên nhiên và môi trường xã hội; giữ gìn, phòng ngừa và hạn chế những nguy cơ làm hủy hoại di tích; bảo quản, tu bổ, phục hồi các yếu tố nguyên gốc đối với di tích.

2. Phát huy giá trị di tích đáp ứng nhu cầu tham quan, nghiên cứu, học tập, sáng tạo và hưởng thụ văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân; tạo điều kiện cho phát triển du lịch, dịch vụ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi phải đảm bảo thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hoá của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Chương II

QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Mục 1

KIỂM KÊ, XẾP HẠNG DI TÍCH

Điều 5. Kiểm kê di tích

1. Di tích trên địa bàn tỉnh được kiểm kê, lập hồ sơ theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa; được bảo vệ về đất đai, mặt bằng và không gian theo quy định của Luật Đất đai và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kiểm kê di tích trên địa bàn, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục kiểm kê di tích. Định kỳ 05 (năm) năm một lần, thực hiện rà soát và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm kê khai bổ sung các công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên trên địa bàn đủ tiêu chí theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Luật Di sản văn hóa và khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa nhưng chưa có trong Danh mục kiểm kê di tích gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 6. Xếp hạng di tích

1. Điều kiện xếp hạng di tích

a) Di tích được lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích phải đáp ứng được các tiêu chí quy định tại Điều 28, 29 Luật Di sản văn hóa và khoản 9, 10

Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. Đối với loại hình di tích lịch sử thì các thông tin, dữ liệu liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện của di tích phải là những tài liệu, sử sách chính thống đã được các cơ quan thẩm quyền kiểm duyệt theo quy định.

b) Lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích phải thuộc danh mục kiểm kê di tích. Trường hợp không thuộc danh mục kiểm kê di tích, việc lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích phải được sự đồng ý bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Nội dung hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích phải đầy đủ thành phần theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 98/2010/NĐ-CP*); Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh (*sau đây gọi tắt là Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL*) và Thông tư số 18/2022/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh (*sau đây gọi tắt là Thông tư số 18/2022/TT-BVHTTDL*).

3. Thẩm quyền quyết định xếp hạng di tích được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

Điều 7. Lưu trữ hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích

Hồ sơ khoa học di tích được các cấp có thẩm quyền xếp hạng lưu trữ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL và khoản 1 Điều 1 Thông tư số 18/2022/TT-BVHTTDL.

Điều 8. Tổ chức công bố quyết định và đón nhận bằng xếp hạng di tích

1. Cơ quan được giao trực tiếp quản lý di tích tại Điều 11 Quy định này có trách nhiệm tổ chức lễ công bố và đón nhận bằng xếp hạng di tích theo quy định.

2. Kinh phí tổ chức lễ công bố và đón nhận bằng xếp hạng di tích được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn khác (*nếu có*).

Điều 9. Hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích

Việc hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Luật Di sản văn hóa năm 2001.

Mục 2
QUẢN LÝ VÀ PHÂN CẤP QUẢN LÝ, BẢO VỆ
VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Điều 10. Nguyên tắc quản lý nhà nước về di tích

1. Công tác quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý thống nhất và toàn diện.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có nhiệm vụ tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo phân cấp.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo phân cấp.

Điều 11. Phân cấp quản lý di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích quốc gia Trường Lũy Quảng Ngãi.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích đã được xếp hạng, di tích trong danh mục kiểm kê, bảo vệ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, trừ di tích tại khoản 1 Điều này.

Điều 12. Quản lý đất, mặt bằng và không gian di tích

1. Di tích đã được xếp hạng hoặc trong danh mục kiểm kê, bảo vệ của Ủy ban nhân dân tỉnh phải được bảo vệ về đất đai, mặt bằng và không gian theo quy định Luật Đất đai, Luật Di sản văn hóa và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

2. Di tích đã được xếp hạng phải thực hiện cấm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Cơ quan được giao quản lý trực tiếp di tích có trách nhiệm:

a) Ngay sau khi di tích được xếp hạng, phải thực hiện gắn bia, biển, xây dựng nội quy, bảng giới thiệu nội dung di tích.

b) Công khai khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích, tổ chức lập hồ sơ cấm mốc giới và triển khai cấm mốc giới hành lang bảo vệ di tích trên thực địa theo quy định của Luật Di sản văn hóa và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với đất có di tích theo quy định của Luật Đất đai, Luật Di sản văn hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 13. Quản lý hoạt động phát huy giá trị di tích

1. Các lễ hội tổ chức tại di tích phải tuân thủ quy định của Luật Di sản văn hóa, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa, Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về quản lý và tổ chức lễ hội và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Các hoạt động tại di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo phải tuân thủ quy định của Luật Di sản văn hóa, Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Hoạt động dịch vụ tại di tích phải được bố trí ở vị trí thích hợp, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan thiên nhiên và môi trường sinh thái của di tích, an ninh và các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn với di tích.

4. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động phát huy giá trị di tích có trách nhiệm bảo vệ, ngăn ngừa các hành vi xâm hại đến di tích, di vật; đảm bảo an ninh trật tự, giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường di tích theo quy định hiện hành.

5. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Điều 14. Quản lý, thu chi tiền công đức, tài trợ cho di tích

Tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho di tích thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội.

Điều 15. Quản lý hiện vật thuộc di tích

1. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích không tự ý di dời, tu bổ, làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng hiện vật là yếu tố gốc cấu thành di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích và khuôn viên di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Việc tiếp nhận, bổ sung hiện vật, di vật, cổ vật vào di tích phải đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình.

a) Hiện vật, di vật, cổ vật được bổ sung phải có giá trị thẩm mỹ, phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam; kích thước, kiểu dáng, màu sắc phải phù hợp với không gian kiến trúc và nội thất của di tích.

b) Đối với di tích đã xếp hạng: Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích phải có văn bản đề nghị gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chỉ được tiếp nhận, bổ sung hiện vật, di vật, cổ vật sau khi có văn bản chấp thuận của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích cấp tỉnh, văn bản chấp thuận của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích cấp quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt.

c) Đối với di tích trong danh mục kiểm kê, bảo vệ: Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích phải có văn bản đề nghị gửi Phòng Văn hóa và Thông tin cấp

huyện và chỉ được tiếp nhận, bổ sung hiện vật, di vật, cổ vật sau khi có văn bản chấp thuận của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chịu trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bảo vệ, phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh; trực tiếp quản lý di tích theo phân cấp quy định tại khoản 1 Điều 11 của Quy định này.

2. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các quy hoạch, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của di tích; đề xuất nguồn kinh phí cho hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của di tích hằng năm và cho từng giai đoạn gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức kiểm kê di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố danh mục di tích được kiểm kê.

4. Chịu trách nhiệm chuyển giao hồ sơ, tài liệu cho UBND các huyện, thị xã, thành phố quản lý theo Quy định này và các quy định khác có liên quan.

5. Tổ chức lập hồ sơ xếp hạng di tích trên địa bàn tỉnh; rà soát, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích khi phát hiện di tích đã xếp hạng mà sau đó xác định là không đủ tiêu chí, hoặc bị hủy hoại không có khả năng phục hồi.

6. Đề xuất các đề tài nghiên cứu khoa học trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng tài liệu, ấn phẩm giới thiệu về di tích để phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, lịch sử, văn hóa của địa phương cho Nhân dân.

7. Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc quản lý hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng gắn với quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích đối với các di tích gắn với cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn việc đăng ký hoặc thông báo tổ chức lễ hội tại di tích theo thẩm quyền được quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội.

8. Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương liên quan quản lý việc tu bổ, phục hồi di tích; thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền

công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

9. Cấp, thu hồi, cấp lại Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích cho cá nhân và Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích cho tổ chức theo quy định của pháp luật hiện hành.

10. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức quản lý và những người làm công tác bảo vệ, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn tỉnh.

11. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về di tích; quy trình tổ chức lễ công bố, đón nhận bằng xếp hạng di tích theo quy định.

12. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến di sản văn hoá.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành quy định việc xây dựng quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan theo Quy chế số 02/QCPH-BNV-BVHTTDL ngày 06/12/2019 giữa Bộ Nội vụ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng; tuyên truyền, hướng dẫn việc thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho người đại diện cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với đất có di tích cho cá nhân, tổ chức bảo đảm theo đúng quy định Luật Đất đai, Luật Di sản văn hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện công tác rà soát, kiểm kê di tích và công tác khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích phục vụ công tác lập hồ sơ khoa học di tích theo quy định của Luật Đất đai, Luật Di sản văn hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 19. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp nhu cầu và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm (nếu có) để thực hiện Kế hoạch.

2. Thẩm định chủ trương đầu tư các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

3. Tổng hợp, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu bảo vệ, bảo tồn và phát huy giá trị di tích vào quy hoạch, chương trình, kế hoạch của tỉnh.

Điều 20. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan lập, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh theo khả năng cân đối, phân cấp ngân sách hiện hành đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 21. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan tham gia góp ý, thẩm định đối với các quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn toàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quy định.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về xây dựng, chất lượng công trình xây dựng, phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc quản lý các công trình xây dựng tại các di tích trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 22. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền giáo dục di sản văn hóa, xây dựng các chuyên đề lịch sử địa phương gắn với di tích đưa vào nội dung giáo dục địa phương; đưa việc học tập, tham quan, nghiên cứu di tích vào chương trình giáo dục ngoại khóa hàng năm của các cấp học, trường học.

2. Khuyến khích các trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh tổ chức và tham gia các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học.

Điều 23. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tổng hợp, tham mưu lựa chọn các đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thực hiện.

2. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến để bảo vệ môi trường bền vững tại những nơi có di tích.

Điều 24. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi

1. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về di tích trên địa bàn tỉnh, tuyên truyền sâu rộng về mục đích ý nghĩa của việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công dân và toàn xã hội trong việc bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích.

Điều 25. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành có liên quan thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương làm tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự tại các di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo lực lượng công an các cấp phối hợp chặt chẽ với các ngành, các lực lượng có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh xử lý với các âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, phản động; các hành vi xâm hại, trộm cắp, chiếm đoạt, mua bán, trao đổi, vận chuyển trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, hiện vật thuộc di tích.

Điều 26. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp với các sở, ban, ngành chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh bảo đảm an ninh - quốc phòng.

Điều 27. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Điều 28. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các hội, đoàn thể

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hoá, bảo vệ cổ vật và tích cực hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” tại địa phương.

2. Tham gia tư vấn, phản biện, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật.

Điều 29. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thực hiện việc quản lý nhà nước về di tích theo phân cấp quy định tại khoản 2 Điều 11 của Quy định này.
2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan chức năng chỉ đạo, thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ và phát huy giá trị các di tích trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền.
3. Xây dựng kế hoạch bảo vệ, bảo quản, tu bổ, phát huy giá trị di tích trên địa bàn hàng năm, 05 (năm) năm; đề xuất nguồn kinh phí thực hiện gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định và cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện đúng Quy định này tại địa phương.
4. Chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện quy trình, thủ tục lập quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích tại địa phương trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo trình tự quy định của pháp luật hiện hành; thẩm định, xét duyệt nội dung văn bia di tích trên địa bàn theo đề nghị của các địa phương, đơn vị.
5. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong lập hồ sơ khoa học trình cấp thẩm quyền xếp hạng di tích trên địa bàn. Rà soát, đề xuất xếp hạng, bảo quản, tu bổ, tôn tạo di tích gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15 tháng 10 hàng năm.
6. Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức giáo dục cho học sinh về bảo vệ và phát huy giá trị di tích, đưa việc học tập, tham quan nghiên cứu di tích vào chương trình giáo dục ngoại khóa hàng năm của các cấp học, trường học; tạo điều kiện thuận lợi để học sinh tham quan thực tế tại các di tích.
7. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích tại địa phương.
8. Chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, tài liệu từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chuyển giao để quản lý theo Quy định này và các quy định khác có liên quan.
9. Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị các di tích trên địa bàn. Báo cáo kịp thời và phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành liên quan trong việc xử lý những hành vi xâm hại di tích.
10. Có trách nhiệm theo dõi, quản lý các nguồn thu, chi phục vụ hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, đảm bảo công khai, minh bạch.
11. Chịu trách nhiệm tổ chức việc cấm mốc giới di tích được giao quản lý trực tiếp.
12. Giải quyết đơn thư, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.
13. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Điều 30. Quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích

1. Được thụ hưởng lợi ích từ việc bảo vệ và phát huy giá trị của di sản văn hóa.
2. Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền về văn hóa hỗ trợ và phối hợp nhận diện giá trị và quy trình thủ tục đưa vào Danh mục kiểm kê; được giữ bí mật thông tin, nếu có yêu cầu.
3. Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền về văn hóa hỗ trợ và phối hợp về nghiệp vụ lưu giữ, bảo quản, tư liệu hoá, tạo điều kiện bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá theo thoả thuận.
4. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham quan, tiếp cận, nghiên cứu di sản văn hóa.
5. Thực hiện các biện pháp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; thông báo kịp thời cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp di sản văn hóa có nguy cơ bị làm sai lệch giá trị, bị hủy hoại, bị mất.
6. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 31. Chế độ báo cáo**

1. Định kỳ hằng năm, các sở, ban ngành, hội đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao trực tiếp quản lý di tích tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Quy định này gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa và Thể thao và Du lịch) trước ngày 15 tháng 11.
2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 32. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản dẫn chiếu để áp dụng trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì nội dung dẫn chiếu được áp dụng theo các văn bản mới.
2. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.